TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TU** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2018/HS-ST
Ngày 14-9-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TU, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thành Hiệp;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Duy Hải;

Ông Lê Quốc Quân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Lê – Thư ký Toà án nhân dân Thị xã TU, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thị xã TU, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phan Tấn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân Thị xã TU xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 102/2018/HSST ngày 14 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh T, sinh năm 1999 tại: Trà Vinh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm 9, thị trấn C L, huyện C L, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1975; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 18/01/2018, thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, ngày 26/3/2018 cơ quan Cảnh sát điều tra công an Thị xã TU khởi tố bị can và ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Nguyễn Thành L, sinh năm 1992; nơi cư trú: Khu phố Kh L, phường T Ph Kh , Thị xã TU, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh T là công nhân của Công ty Trung Chánh Tín thuộc khu phố Kh L, phường T Ph Kh , Thị xã TU. Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 18/01/2018, T đến quán cơm của bà Trần Thị Thảo để ăn cơm. Ông Nguyễn Thành L làm việc tại quán cơm của bà Thảo, vì điện thoại hết pin nên ông L để điện thoại di động Samsung A5 trên ghế nhựa bên trong quán cơm cách cửa ra vào khoảng 05 mét để sạc pin và đi về nhà. Khoảng 20 phút sau, ông L quay lại quán tiếp tục làm việc thì phát hiện điện thoại Samsung A5 bị mất. Ông L gọi điện cho bạn là ông Trần Quốc Bảo cùng đi tìm điện thoại vì theo tín hiệu định vị điện thoại Samsung A5 phát ra ở trong công ty Trung Chánh Tín thuộc khu phố Kh L, phường T Ph Kh , Thị xã TU. Khi ông L và ông B đi gần đến công ty Trung Chánh Tín, ông L nhớ lại T thường ăn cơm tại quán cơm của bà Thảo, vào thời điểm ông L để điện thoại trên ghế nhựa sạc pin, trong quán cơm có T đang ngồi ăn cơm cách vị trí ông L sạc pin điện thoại khoảng 1,5 mét. Khi vào công ty, ông L và ông Bảo hỏi T có lấy điện thoại Samsung A5 màu vàng của ông L không, T khai nhận hành vi trộm cắp điện thoại Samsung A5 màu vàng của ông L và đi vào nhà vệ sinh của công ty lấy điện thoại trả lại ông L. Ông L đưa T đến Công an phường Tân Phước Khánh trình báo vụ việc.

Công an phường Tân Phước Khánh tiến hành lập biên bản thu giữ: 01 giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Thanh T, 01 điện thoại di động hiệu OPPO, 01 điện thoại di động Samsung A5 màu vàng do Nguyễn Thanh T giao nộp và lập hồ sơ chuyển cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thị xã TU, tỉnh Bình Dương thụ lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Nguyễn Thanh T khai: Trong lúc ăn cơm tại quán cơm bà Thảo, T nhìn thấy điện thoại di động Samsung A5 đang sạc pin để trên ghế nhựa cách vị trí T ngồi khoảng 1,5 mét. T nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại để sử dụng. Khi ăn cơm xong, T nằm nghỉ trên ghế bố trong quán cơm một lúc rồi đi đến vị trí chiếc điện thoại tháo dây sạc, giấu điện thoại vào túi quần rồi đi về công ty Trung Chánh Tín cất giấu điện thoại ở trong nhà vệ sinh của công ty.

Tại Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 55/KLTS – TTHS ngày 12/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự Thị xã TU kết luận: Điện thoại di động Samsung A5 màu vàng, đã qua sử dụng tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là 4.410.000 đồng (Bốn triệu bốn trăm mười nghìn đồng).

Ngày 12/4/2018, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thị xã TU ra Quyết định xử lý vật chứng số 62 trả lại điện thoại cho ông L, ông L không có yêu cầu gì khác.

Bản cáo trạng số 101/CT-VKS-TU ngày 13 tháng 8 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân Thị xã TU, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thị xã TU, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà phát biểu ý kiến: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh như cáo trạng và xác định sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội và bị phát hiện bị cáo đã chỉ cho bị hại nơi cất giấu tài sản để thu hồi; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội gây thiệt hại không lớn nên đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T mức hình phạt từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì khác nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh T 01 điện thoại di động OPPO màu hồng và 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thanh T.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh T khai nhận hình vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng, bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt phù hợp cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thị xã TU, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân Thị xã TU, Kiểm sát viên trong qúa trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Thanh T tại phiên tòa khai nhận phù hợp với lời khai tại Cơ quan Điều tra, lời khai của bị cáo trước sau thống nhất với

nhau, phù hợp với lời khai của bị hại về thời gian, địa điểm, quá trình thực hiện hành vi phạm tội cũng như vật chứng thu giữ trong vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 18/01/2018, Nguyễn Thanh T đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của ông Nguyễn Thành L, lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt 01 điện thoại di động Samsung A5 màu vàng, có trị giá tại thời điểm bị chiếm đoạt là 4.410.000 đồng (Bốn triệu bốn trăm mười nghìn đồng). Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Bản thân bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân Thị xã TU truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây mất trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị trừng trị nhưng vì tư lợi nên bị cáo vẫn cố ý phạm tội và mong muốn chiếm đoạt được tài sản của bị hại. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội và bị phát hiện bị cáo đã chỉ cho bị hại nơi cất giấu tài sản để thu hồi; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội gây thiệt hại không lớn nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Xét thấy, bị cáo có nơi cư trú ổn định, nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bản thân bị cáo có khả năng tự cải tạo và không gây ảnh hưởng xấu đến công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm. Do đó, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng án treo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian nhất định cũng đủ sức tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, không gây nguy hiểm cho xã hội mà vẫn đảm bảo công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[4] Mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thị xã TU đề nghị đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh T 01 điện thoại di động OPPO màu hồng; 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thanh T.

[7] Về án phí: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án (14/9/2018).

Giao bị cáo Nguyễn Thanh T cho Ủy ban nhân dân thị trấn Càng Long, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh T: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu hồng, số Imei: 863898034002157 và 01 (Một) chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thanh T, số 334923358.

(Thể hiện tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự Thị xã TU, tỉnh Bình Dương).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Duy Hải **Lê Quốc Quân** **Võ Thành Hiệp**